

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1243/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 06 tháng 7 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 475/2009/TTLT-TTCP-BNV ngày 13 tháng 3 năm 2009 của liên Bộ: Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Chánh Thanh tra tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh”.

Điều 2. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tuy Hòa, ngày 06 tháng 7 năm 2009

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng

Thanh tra tỉnh là cơ quan ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thanh tra tỉnh chịu sự chỉ đạo về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về công tác, tổ chức và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng.

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 05 năm và hàng năm; chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó

Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố thuộc tỉnh.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt về công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

c) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Thanh tra tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng sau khi được phê duyệt. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc sở, ban, ngành trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác tổ chức, nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Thanh tra huyện, thành phố; Thanh tra sở, ban, ngành và cán bộ làm công tác thanh tra của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Về thanh tra:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện Chương trình, kế hoạch thanh tra của Thanh tra huyện, thành phố; Thanh tra sở, ban, ngành.

b) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các sở, ban, ngành.

c) Thanh tra vụ việc có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc nhiều sở, ban, ngành.

d) Thanh tra chuyên đề và thanh tra vụ việc khác do Tổng Thanh tra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Chánh Thanh tra tỉnh và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện chế độ tiếp công dân tại trụ sở làm việc theo quy định.

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành trong việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp nhằm chấn chỉnh công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Xác minh, kết luận, kiến nghị việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi được giao.

d) Xem xét, kết luận nội dung tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc sở, ngành đã giải quyết nhưng có vi phạm pháp luật, trường hợp kết luận việc giải quyết có vi phạm pháp luật thì kiến nghị người đã giải quyết xem xét, giải quyết lại theo quy định.

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Về phòng, chống tham nhũng:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận, quyết định của mình trong quá trình thanh tra vụ việc tham nhũng.

c) Quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập; tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, được thực hiện quyền hạn của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Chính phủ.

11. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ được giao.

12. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

13. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh; quản lý biên chế, chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II **TỔ CHỨC BỘ MÁY**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh gồm:

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh.
- Văn phòng.
- Phòng nghiệp vụ 1.
- Phòng nghiệp vụ 2.
- Phòng nghiệp vụ 3.
- Phòng nghiệp vụ 4.

Điều 4. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh:

Thanh tra tỉnh có Chánh Thanh tra, từ 02 đến 03 Phó Chánh Thanh tra giúp việc cho Chánh Thanh tra.

1. Chánh Thanh tra tỉnh:

Chánh Thanh tra tỉnh là người đứng đầu cơ quan Thanh tra tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra tỉnh. Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quy định này, Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 19 Luật Thanh tra; Điều 8 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm

2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

2. Phó Chánh Thanh tra tỉnh:

Phó Chánh Thanh tra là người giúp việc cho Chánh Thanh tra, được Chánh Thanh tra phân công chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác của cơ quan, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định của Đảng, nhà nước về công tác cán bộ và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Văn phòng:

a) Chức năng: Tham mưu, giúp Chánh Thanh tra thực hiện công tác hành chính, quản trị, tài chính, tài sản của cơ quan, văn thư, lưu trữ, cải cách hành chính, pháp chế, đối nội, đối ngoại, hợp tác quốc tế, quản lý đoàn ra, đoàn vào, xây dựng cơ quan văn hóa, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt; công tác thi đua khen thưởng; công tác tổng hợp báo cáo; công tác tổ chức, cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chánh Thanh tra giao.

b) Cơ cấu tổ chức gồm có: Chánh Văn phòng, có từ 01 đến 02 Phó Chánh Văn phòng và các cán bộ, công chức chuyên môn và nhân viên giúp việc.

Điều 6. Phòng nghiệp vụ 1:

a) Chức năng: Tham mưu, giúp Chánh Thanh tra:

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ các ngành Nội chính, văn xã; Tài nguyên, môi trường, đất đai, nhà ở; các loại hình doanh nghiệp) và thanh tra việc quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng đối với các huyện Phú Hòa, Sơn Hòa và các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

- Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh tại các huyện: Phú Hòa, Sơn Hòa thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Cơ cấu tổ chức gồm có: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và Thanh tra viên.

Điều 7. Phòng nghiệp vụ 2:

a) Chức năng: Tham mưu, giúp Chánh Thanh tra:

- Thực hiện nhiệm vụ thanh tra đối với các ngành: Thống kê; Kho bạc; Ngân hàng; Thuế; Bảo hiểm; Bru điện; Điện lực và các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng đối với các huyện: Sông Cầu, Tuy An, Đồng Xuân và các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

- Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh trên địa bàn các huyện: Sông Cầu, Tuy An, Đồng Xuân thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Cơ cấu tổ chức gồm có: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và Thanh tra viên.

Điều 8. Phòng nghiệp vụ 3:

a) Chức năng: Tham mưu, giúp Chánh Thanh tra:

- Thực hiện nhiệm vụ thanh tra các ngành Nội chính, văn xã trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng đối với các huyện: Đông Hòa, Tây Hòa, Sông Hinh và các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

- Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh tại các huyện: Đông Hòa, Tây Hòa và Sông Hinh thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Cơ cấu tổ chức gồm có: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và Thanh tra viên.

Điều 9. Phòng nghiệp vụ 4:

a) Chức năng: Tham mưu, giúp Chánh Thanh tra:

- Thực hiện nhiệm vụ thanh tra việc quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, đất đai, nhà ở trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng đối với thành phố Tuy Hòa và các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Cơ cấu tổ chức gồm có: Trưởng phòng, từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và Thanh tra viên.

Điều 10. Biên chế hành chính của Thanh tra tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Giao cho Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh để bố trí biên chế cho phù hợp, theo hướng tinh gọn, hợp lý, thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Trên cơ sở Quy định này, Chánh Thanh tra tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra.

Điều 13. Việc đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cách chức cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thanh tra tỉnh thực hiện theo đúng quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp quản lý của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Thanh tra phải phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước và theo đúng quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 14. Chánh Thanh tra tỉnh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, tổ chức lại phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh thì Chánh Thanh tra tỉnh đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định cho phù hợp./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Chi